TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **28/**2025/QĐST-HNGĐ	Ba Đình, ngày 08 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 440/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn";

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Quang T, Sinh năm: 19xx; HKTT: Số x đường x phố N, phường P, quận B, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thanh Hà, Sinh năm 19xx; HKTT: Số x ngách x phố N, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thanh H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 4 năm 2012 tại Uỷ ban nhân dân phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 72/2012, quyển số IV), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thanh H.

2. Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Quang Bảo A – sinh ngày 30/5/2013 và Nguyễn Gia K – sinh ngày 27/4/2016. Anh chị thỏa thuận khi ly hôn chị Nguyễn Thanh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cả hai con chung là Nguyễn Quang Bảo A và Nguyễn Gia K. Anh Nguyễn Quang T cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.000.000 đồng/1 tháng (mỗi con là 1.500.000đ/1 tháng) kể từ tháng 8/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quang T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thanh H không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

4. Về nợ chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thanh H đều trình bày không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

5. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0031740 ngày 26 tháng 6 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

II. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 – TP Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 1- TP Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
-UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;,
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Vân